TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 63/2018/QĐST-HNGĐ	*Yên Thế, ngày 17 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2018, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản C, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

+ Bị đơn: Anh Vũ Huy T, sinh năm 1977.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản C, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 147; Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc T tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự T tình ly hôn giữa:

+ *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản C, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

+ *Bị đơn:* Anh Vũ Huy T, sinh năm 1977.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản C, xã Canh Nậu, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

2- Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Vũ Huy T thống nhất, thỏa thuận thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Anh Vũ Huy T tiếp tục nuôi con chung là cháu Vũ Hoài N, sinh ngày 14/10/2002, chị Nguyễn Thị T có trách nhiệm đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng mỗi tháng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), kể từ tháng 06 năm 2018 đến khi cháu N đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Chị T, anh T đều thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

***Án phí*:** Chị Nguyễn Thị T thỏa T chịu cả số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế theo biên lai thu số AA/2014/0004168 ngày 09/4/2018.

Chị T đã nộp đủ tiền án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Trần Thị Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu HS.